



**PHỤ LỤC SỐ 04**  
**DANH MỤC CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CHÍNH**  
**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN GELEX**  
(Kèm theo Tờ trình số ... /TTr-ĐHĐCĐ ngày ... tháng ... năm 2022)

(\*) Các phần mục bổ sung, chỉnh sửa sẽ được gạch chân, phần loại bỏ sẽ gạch ngang chữ

Điều khoản	NỘI DUNG CẦN SỬA ĐỔI CỦA QUY CHẾ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI QUY CHẾ	GIẢI TRÌNH LÝ DO THAY ĐỔI
Điều khoản	Các nội dung đề xuất sửa đổi:		
Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT	1. Thành viên HĐQT có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật liên quan và Điều lệ, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công Ty.	1. Thành viên HĐQT có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, <u>Luật Chứng khoán</u> , pháp luật liên quan và Điều lệ Công Ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công Ty và của các đơn vị trong Công ty.  2. Thành viên HĐQT có nghĩa vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, <u>Luật Chứng khoán</u> , quy định của pháp luật khác liên quan và Điều lệ Công Ty.	Cập nhật căn cứ pháp lý do công ty đã trở thành công ty đại chúng.
Điều 11. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT		4. <u>Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo quy định tại Điều lệ Công ty.</u>	Cập nhật theo Quy chế HĐQT mẫu của Bộ Tài chính.

Điều khoản	NỘI DUNG CẦN SỬA ĐỔI CỦA QUY CHẾ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI QUY CHẾ	GIẢI TRÌNH LÝ DO THAY ĐỔI
Điều 12. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT		<u>Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT</u>	Cập nhật theo Quy chế HĐQT mẫu của Bộ Tài chính.
Điều 14. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch có liên quan	<p>1. Trừ các hợp đồng/giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo Điều lệ và quy định pháp luật, HĐQT chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công Ty với một trong các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người có liên quan của các đối tượng này;</li> <li>- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công Ty và những người có liên quan của họ;</li> <li>- Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công Ty phải kê khai quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.</li> </ul>	<p>1. Trừ các hợp đồng/giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo Điều lệ và quy định pháp luật, HĐQT chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% <u>hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công Ty với một trong các đối tượng sau:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên HĐQT, <u>thành viên BKS</u>, Tổng giám đốc, <u>người quản lý khác</u> và người có liên quan của các đối tượng này;</li> <li>- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công Ty và những người có liên quan của họ;</li> <li>- Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công Ty phải kê khai quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.</li> </ul>	Cập nhật, bổ sung cho phù hợp với Quy chế mẫu của Bộ Tài chính và Điều 293 Nghị định 155.

Điều khoản	NỘI DUNG CẦN SỬA ĐỔI CỦA QUY CHẾ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI QUY CHẾ	GIẢI TRÌNH LÝ DO THAY ĐỔI
<p>Điều 18. Biên bản họp HĐQT và lưu trữ các tài liệu của HĐQT</p>	<p>Biên bản họp HĐQT cần có chữ ký của những người sau:</p> <p>i. Họ, tên, chữ ký của những người sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có chữ ký của tất cả các thành viên HĐQT tham dự cuộc họp và người ghi biên bản họp; hoặc</li> <li>- Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 thành viên HĐQT tham gia họp; hoặc</li> <li>- Có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản này thì biên bản này có hiệu lực.</li> </ul>	<p>Biên bản họp HĐQT cần có chữ ký của những người sau:</p> <p>i. Họ, tên, chữ ký của những người sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có chữ ký của tất cả các thành viên HĐQT tham dự cuộc họp và người ghi biên bản họp; hoặc</li> <li>- Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 thành viên HĐQT tham gia họp; hoặc</li> <li>- Có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp và <u>đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản này thì biên bản này có hiệu lực. <u>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với Công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.</u></u></li> </ul>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Luật số 03/2022/QH15 Luật sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự 2022 có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2022 (<b>Luật số 03</b>)</p>

Điều khoản	NỘI DUNG CẦN SỬA ĐỔI CỦA QUY CHẾ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI QUY CHẾ	GIẢI TRÌNH LÝ DO THAY ĐỔI
Điều 19. Trình báo cáo năm		<p>2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.</p> <p>3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.</p>	Cập nhật, bổ sung cho phù hợp với Quy chế mẫu của Bộ Tài chính.
Các nội dung khác	Được chỉnh sửa chi tiết như dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung đính kèm trên cơ sở đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật hiện hành và nhu cầu quản trị của Công ty.		